

Bản án số: 825/2023/HS-PT

Ngày: 26-10-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vương Minh Tâm

Các Thẩm phán:

Ông Đỗ Đình Thanh

Ông Nguyễn Văn Minh

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Văn Duẩn, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Vi Dũng, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 576/2023/TLPT-HS ngày 03/8/2023, đối với bị cáo Huỳnh Thanh Q, do có kháng cáo của bị cáo, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 69/2023/HS-ST ngày 28/6/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 1376/2023/QĐPT-HS ngày 26 tháng 9 năm 2023.

- **Bị cáo có kháng cáo:** Huỳnh Thanh Q, sinh năm 1989, tại tỉnh An Giang; nơi cư trú: ấp P, xã P, thị xã T, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: lớp 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Phước H, sinh năm 1961 và bà Trương Thị T, sinh năm 1963; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: không; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 15 tháng 8 năm 2022 và tạm giam cho đến nay (có mặt).

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo: Ông Nguyễn Văn T1, là Luật sư của Văn phòng L2, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H (có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Thanh Q và Danh K, sinh năm 1988 là bạn bè và cùng làm công nhân tại Công ty C thuộc phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 14 tháng 8 năm 2022, Nguyễn Văn L, sinh năm 1982, nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh An Giang (bạn làm chung Công ty với Q và K) lần lượt gọi điện thoại mời K, Q đến phòng số 09, nhà trọ Nguyễn Hồng H1 thuộc khu phố B, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương để uống bia. Khi K và Q đến phòng trọ của L thì gặp Trần Hoàng A, sinh năm 1982 (tên thường gọi là T2) cùng một số người khác làm cùng Công ty. Trong lúc uống bia, giữa Khỏe và Q xảy ra mâu thuẫn, nên K dùng tay kẹp cổ và đánh vào mặt Q (không gây thương tích), được mọi người can ngăn nên Q bỏ về phòng trọ của mình.

Về đến phòng trọ của mình được khoảng 10 phút, Q bức tức việc bị K đánh nên đi đến chợ H2 (gần phòng trọ của Q) mua 01 (một) con dao dài khoảng 40cm, cán bằng gỗ màu trắng, lưỡi bằng kim loại màu đen với số tiền 50.000 đồng (năm mươi ngàn đồng) rồi quay lại phòng trọ của L để tìm đánh K. Khi Q đến phòng trọ của L, Q nhìn thấy K đang ngồi uống bia và quay lưng về phía Q. Q cầm con dao lao đến chém liên tục 03 (ba) nhát vào vùng đầu, vùng cổ và vùng lưng của K. Thấy K bị chém, Hoàng A đi đến ôm và ngăn cản không cho Q chém K, đồng thời Hoàng A giật lấy con dao trên tay Q và chạy ra phía đóng cửa gần phòng trọ để cất giấu. Sau khi được mọi người can ngăn, Q bỏ đi về phòng trọ của mình, K được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh B đến ngày 20 tháng 8 năm 2022 thì được xuất viện về nhà điều trị.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 615/2022/GDPY ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh B kết luận Danh K có các vết thương:

- + Vết thương vùng đầu chằm 9 x 0,1cm, sẹo lành.
- + Vết thương từ sau cổ đến mang tai trái 15 x 0,3cm, đứt cơ thang, đứt cơ ức đòn chũm, đứt đội tuyến mang tai đã khâu, sẹo lành.
- + Vết thương lưng 5,7 x 0,3cm, sẹo lành.
- Cơ chế hình thành vết thương: các vết thương này khả năng do vật sắc gây.
- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 12% (mười hai phần trăm).

Vật chứng thu giữ và xử lý gồm: 01 (một) con dao màu đen, có cán dao bằng gỗ màu trắng, chiều dài lưỡi dao khoảng 30cm, chiều dài cán khoảng 10cm.

Về trách nhiệm dân sự: quá trình điều tra, bị cáo Q đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại D Khỏe số tiền 35.000.000 đồng .

Tại Cáo trạng số 38/CT-VKSBD-P2 ngày 27 tháng 3 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Huỳnh Thanh Q về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 69/2023/HS-ST ngày 28/6/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Căn cứ vào:

Các Điều 47, 48, 106, 136, 298, 299, 326, 327, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 15, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thanh Q phạm tội “Giết người” (chưa đạt).

Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh Q 10 (mười) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15 tháng 8 năm 2022.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo.

Ngày 04/7/2023, bị cáo Huỳnh Thanh Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Huỳnh Thanh Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã xét xử và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo ban đầu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến như sau:

Về tội danh: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Thanh Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 14 tháng 8 năm 2022, tại sân của nhà trọ Nguyễn Hồng H1 Hạnh thuộc khu phố B, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương, xuất phát từ mâu thuẫn trong lúc uống bia chung với nhau nên Huỳnh Thanh Q đã dùng 01 con dao màu đen, cán dao bằng gỗ màu trắng, chiều dài lưỡi dao khoảng 30cm, chiều dài cán khoảng 10cm chém liên tiếp 03 (ba) nhát vào vùng đầu, vùng cổ và vùng lưng của bị hại Danh K thì được Trần Hoàng A kịp thời can ngăn và tước dao trên tay của Q mang đi cất giấu. Hậu quả bị hại Danh K thương tích với tỷ lệ tổn thương là 12%. Do đó cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về hình phạt: Bị cáo Q thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có tác động gia đình bồi thường cho bị hại Khỏe số

tiền 35.000.000 đồng, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ và tuyên bị cáo mức án 10 năm tù là phù hợp với quy định của pháp luật không nặng. Bị cáo kháng cáo nhưng không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ đặc biệt nào mới. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo phát biểu ý kiến như sau:

Về tội danh: Luật sư không tranh luận về tội danh.

Về hình phạt: Bản án sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo thành khẩn khai báo, khắc phục hậu quả, có nhân thân tốt, hoàn cảnh gia đình khó khăn, hậu quả chết người chưa xảy ra, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tại phiên tòa sơ thẩm thẩm đại diện viện kiểm sát chỉ đề nghị xử phạt bị cáo từ 08 đến 09 năm tù là phù hợp, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm lại xử bị cáo mức hình phạt 10 năm tù là nặng. Tuy nhiên, nhận thấy bị cáo mới học đến lớp 1, nhận thức pháp luật còn kém, là lao động chính trong gia đình; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ hình phạt, phạm tội chưa đạt nên đề nghị sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận kháng cáo của bị cáo giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo trình bày: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ hình phạt như đã khắc phục hậu quả, ăn năn hối cải, bị hại chỉ bị tổn thương có 12% và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo Q xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Huỳnh Thanh Q làm trong hạn luật định nên đủ điều kiện để thụ lý và xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung kháng cáo:

[2.1] Về tội danh:

Xét lời khai nhận tội của bị cáo Huỳnh Thanh Q tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với L1 nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm nhận thấy có đủ căn cứ pháp lý để kết luận:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 14 tháng 8 năm 2022, tại sân của nhà trọ Nguyễn Hồng H1 Hạnh thuộc khu phố B, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương, xuất phát từ mâu thuẫn trong lúc uống bia chung với nhau nên Huỳnh Thanh Q

đã dùng 01 con dao màu đen, cán dao bằng gỗ màu trắng, chiều dài lưỡi dao khoảng 30cm, chiều dài cán khoảng 10cm chém liên tiếp 03 (ba) nhát vào vùng đầu, vùng cổ và vùng lưng của bị hại Danh K thì được Trần Hoàng A kịp thời can ngăn và tước dao trên tay của Q mang đi cất giấu. Hậu quả bị hại Danh K thương tích với tỷ lệ tổn thương là 12%.

Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của người khác một cách trái pháp luật, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang cho người dân sinh sống tại khu vực. Về nhận thức, bị cáo biết rõ hành vi dùng dao chém nhiều nhát vào các vùng đầu, vùng cổ và vùng lưng của bị hại là hành vi trái pháp luật, có thể gây ra cái chết cho nạn nhân nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Bản thân bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Huỳnh Thanh Q về tội “Giết người” với tình tiết định khung “Có tính chất côn đồ” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là có cơ sở, đúng pháp luật.

[2.2] Về hình phạt: Khi quyết định hình phạt, bản án sơ thẩm đã xem xét, áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo. Cụ thể như sau:

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Q khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có tác động gia đình bồi thường cho bị hại Khỏe số tiền 35.000.000 đồng, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Hậu quả bị hại bị tỷ lệ tổn thương cơ thể là 12% nên cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết là trường hợp phạm tội chưa đạt theo quy định tại Điều 15 Bộ luật Hình sự. Khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm cũng áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 15 Bộ luật Hình sự năm 2015, (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo mức hình phạt 10 năm tù là phù hợp đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp thêm tình tiết gì mới so với bản án sơ thẩm đã nhận định và áp dụng cho bị cáo. Do đó kháng cáo của bị cáo không có căn cứ để chấp nhận, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Từ những phân tích nêu trên, xét thấy kháng của bị cáo Q và đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo là không có căn cứ để chấp nhận. Cần giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Q phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo luật định.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,
Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Thanh Q.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 69/2023/HS-ST ngày 28/6/2023 của
Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

[1] Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Thanh Q phạm tội “Giết người”.

[2] Áp dụng Điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 15, điểm b, s khoản 1, khoản
2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy
ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và
sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh Q 10 (mười) năm tù. Thời hạn chấp hành
hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 15 tháng 8 năm 2022.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Huỳnh Thanh Q để đảm bảo thi hành án.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Huỳnh Thanh Q phải nộp 200.000
(hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng
nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày thời hạn hết kháng cáo, kháng nghị theo
quy định của pháp luật.

[5] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Cục THADS tỉnh Bình Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo (do trại tạm giam tổng đạt);
- Lưu: VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vương Minh Tâm